GIỚI THIỆU NỘI DUNG CƠ BẢN

Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo (thay thế Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo).

(Tài liệu phục vụ phổ biến, tuyên truyền pháp luật)

I. TÊN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo (thay thế Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo).

II. HIỆU LỰC THI HÀNH

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 30/3/2024

III. SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Sự cần thiết

Nghị định số 162/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo được Chính phủ ban hành ngày 30/12/2017 (sau đây gọi tắt là Nghị định số 162/2017/NĐ-CP) và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018. Sau gần 06 năm thực hiện, bên cạnh nhiều kết quả đạt được, Nghị định số 162/2017/NĐ-CP đã bộc lộ một số tồn tại, bất cập, gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cũng như khó khăn cho các tổ chức, cá nhân tôn giáo, cộng đồng người có tín ngưỡng trong quá trình thực hiện. Để khắc phục các tồn tại, bất cập, đáp ứng ngày càng đảm bảo hơn quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo cho mọi người, trên cơ sở kế thừa các quy định còn phù hợp của Nghị định số 162/2017/NĐ-CP, ngày 29/12/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 95/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo (sau đây gọi tắt là Nghị định số 95/2023/NĐ-CP). Nghị định số 95/2023/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 30/3/2024 và thay thế Nghị định số 162/2017/NĐ-CP. Sự ra đời của Nghị định số 95/2023 tại thời điểm hiện nay là thật sự cần thiết vì các lý do sau đây:

Một là, các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và Nhà nước thời gian qua đều chỉ đạo về việc tiếp tục tăng cường bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo cho mọi người, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân được Nhà nước trao quyền trong việc bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo. Bên cạnh đó, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo. Vì vậy, việc rà soát, nghiên cứu để thể chế hóa đầy đủ, sửa đổi, bổ sung quy định kịp thời các biện pháp thi hành Luật chưa được

quy định tại Nghị định số 162/2017/NĐ-CP và thay thế bằng một Nghị định khác là rất cần thiết.

Hai là, qua kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 162/2017/NĐ-CP thời gian qua, đặc biệt qua sơ kết 03 năm triển khai thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP, các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo đánh giá các quy định của Luật và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP đã phát huy được vai trò, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo và tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân tôn giáo, cộng đồng có tín ngưỡng thực hiện đảm bảo hơn quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của mình. Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được, Nghị định số 162/2017/NĐ-CP cũng bộc lộ một số hạn chế, vướng mắc, gây khó khăn cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện và cần được tháo gỡ, cụ thể:

- Một số quy định của Nghị định số 162/2017/NĐ-CP như giải thích về công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo, công trình phụ trợ; quy định về việc cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo, công trình phụ trợ chưa tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tôn giáo, cho người dân cũng như gây ra lúng túng cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi thực hiện (việc xây dựng các công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo tại nhà dân, trong khu công nghiệp,… không có căn cứ để thực hiện theo quy định nào của pháp luật);... Bên cạnh đó, một số quy định của Nghị định số 162/2017/NĐ-CP thực hiện gặp khó khăn như quy định tại khoản 3 Điều 4 về việc bảo đảm và quản lý kinh sách, thời gian, địa điểm sử dụng kinh sách và bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo cho người bị quản lý, giam giữ tại cơ sở quản lý, giam giữ; việc tiếp nhận hồ sơ vẫn theo cách truyền thống (hiện nay, bên cạnh việc tiếp nhận này, đã có nhiều hình thức tiếp nhận khác được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thực hiện rất hiệu quả);....

- Một số điều khoản quy định chi tiết cho Luật nhưng chưa quy định cụ thể, chưa có quy định loại trừ nên trong thực tiễn thực hiện không biết sẽ áp dụng quy định nào như khi người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc quyên góp để thực hiện các hoạt động từ thiện xã hội; một số quy định khác trích dẫn việc thực hiện sang pháp luật khác nhưng thực tế lại không thuộc đối tượng điều chỉnh của pháp luật được trích dẫn nên không thực hiện được như quy định tiếp nhận và quản lý các khoản tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài.

- Một số quy định tại Luật chưa có biện pháp thi hành cụ thể dẫn tới qúa trình thực hiện còn thiếu thống nhất, chưa có hiệu quả trên thực tiễn, gây lúng túng cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi áp dụng, như thay đổi người đại diện, thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam; đình chỉ toàn bộ hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; đình chỉ hoạt động đào tạo của cơ sở đào tạo tôn giáo (đây là một trong những trường hợp dẫn đến giải thể các tổ chức được quy định tại Điều 31 và Điều 42 của Luật); phục hồi hoạt động tôn giáo cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; phục hồi hoạt động đào tạo của cơ sở đào tạo tôn giáo; thời hạn sử dụng phiếu lý lịch tư pháp; các công trình phụ trợ được miễn giấy phép xây dựng...

- Trong đại dịch Covid-19 vừa qua, một số hình thức hoạt động tôn giáo mới xuất hiện, như tổ chức các hoạt động tôn giáo bằng hình thức trực tuyến đã phát sinh nhưng pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo cũng chưa có quy định điều chỉnh và biện pháp để quản lý cho phù hợp.

Với những khó khăn, bất cập nêu trên, việc sửa đổi, bổ sung các quy định của Nghị định số 162/2017/NĐ-CP và trình Chính phủ ban hành Nghị định số 95/2023/NĐ-CP để thay thế là thật sự cần thiết.

2. Mục đích

Việc xây dựng, ban hành Nghị định số 95/2023/NĐ-CP ngày 29/12/2023 nhằm đạt được các mục đích sau đây:

- Tiếp tục thể chế hoá đầy đủ, kịp thời quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo và quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo.

- Bảo đảm quy định chi tiết, đầy đủ, cụ thể và khả thi các điều khoản Luật giao, kế thừa các quy định còn phù hợp, sửa đổi các quy định bất cập, hạn chế cũng như đáp ứng nhu cầu thực tiễn để nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

- Góp phần nâng cao trách nhiệm của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo cho mọi người.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 95/2023/NĐ-CP

Nghị định số 95/2023/NĐ-CP gồm 06 chương, 03 mục, 33 điều, bên cạnh đó Nghị định còn có 60 biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, cụ thể:

Chương I- Những quy định chung (03 điều, từ Điều 1 đến Điều 3) gồm các quy định về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng và giải thích từ ngữ.

Chương II- Sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo; thay đổi người đại diện, địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung; thay đổi tên, trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (gồm 03 mục, 07 điều, từ Điều 4 đến Điều 10) gồm các quy định về việc sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định tại khoản 5 Điều 6 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo; trình tự, thủ tục thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung là người Việt Nam; trình tự, thủ tục thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung là người Việt Nam; trình tự, thủ tục thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam; trình tự, thủ tục thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam; trình tự, thủ tục thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; trình tự, thủ tục thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

Chương III- Đăng ký pháp nhân phi thương mại; đình chỉ, giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo; công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo, công trình phụ trợ (12 điều, từ Điều 11 đến Điều 22) gồm các quy định về trình tự, thủ tục đăng ký pháp nhân phi thương mại cho

tổ chức tôn giáo trực thuộc; đình chỉ toàn bộ hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; phục hồi toàn bộ hoạt động của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; trình tự, thủ tục giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc theo quy định của hiến chương; trình tự, thủ tục giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 31 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo; đình chỉ hoạt động đào tạo của cơ sở đào tạo tôn giáo; phục hồi hoạt động đào tạo của cơ sở đào tạo tôn giáo; trình tự, thủ tục giải thể cơ sở đào tạo tôn giáo theo quyết định của tổ chức tôn giáo; trình tự, thủ tục giải thể cơ sở đào tạo tôn giáo theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 42 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo; trách nhiệm công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc đình chỉ, phục hồi hoạt động, giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo; chấm dứt hoạt động của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo; quyền khiếu nại của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo khi bị đình chỉ, giải thể; việc cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo, công trình phụ trợ.

Chương IV- Chấp thuận, đăng ký phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử có yếu tố nước ngoài (02 điều, Điều 23 và Điều 24) quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận việc phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử có yếu tố nước ngoài ở Việt Nam; trình tự, thủ tục đăng ký làm chức sắc, chức việc cho công dân Việt Nam được phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử ở nước ngoài.

Chương V- Hoạt động quyên góp; tiếp nhận và quản lý các khoản tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài; hình thức tổ chức hoạt động tôn giáo, hoạt động quyên góp, tiếp nhận tài trợ (03 điều, từ Điều 25 đến Điều 27) gồm các quy định về hoạt động quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc tiếp nhận và quản lý các khoản tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài để hỗ trợ hoạt động đào tạo, bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới cơ sở tôn giáo; tổ chức các nghi lễ tôn giáo hoặc cuộc lễ tôn giáo; xuất bản, nhập khẩu kinh sách, văn hóa phẩm tôn gaios, đồ dung tôn giáo.

Chương VI- Tổ chức thực hiện (06 điều, từ Điều 28 đến Điều 33) gồm các quy định về tiếp nhận hồ sơ; biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; điều khoản chuyển tiếp; trách nhiệm của Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan; hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành.

IV. NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH SÁCH MỚI, QUY ĐỊNH MỚI TRONG NGHỊ ĐỊNH SỐ 95/2023/NĐ-CP

1. Giải thích từ ngữ

- Nghị định số 95/2023/NĐ-CP trên cơ sở kế thừa nội dung giải thích về công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo, công trình phụ trợ của các văn bản pháp luật trước đây, đã bổ sung cách giải thích về các công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo tại Nghị định số 95/2023/NĐ-CP theo hướng liệt kê các công trình phải gắn với các chủ thể được quyền đầu tư xây dựng công trình như cộng đồng dân cư, dòng họ nếu xây dựng công trình tín ngưỡng và tổ chức tôn giáo,

tổ chức tôn giáo trực thuộc nếu xây dựng công trình tôn giáo. Việc quy định này sẽ tạo thuận lợi hơn trong việc xác định trách nhiệm, thẩm quyền và biện pháp quản lý đối với các công trình cũng như tổ chức xây dựng, quản lý, sử dụng các công trình này trong thực tiễn.

Đối với công trình phụ trợ, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP đã bổ sung cụm từ "xây dựng" vào sau cụm từ "công trình" và quy định cụ thể các công trình phụ trợ phải trong khuôn viên cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo.

Ngoài ra, để tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tôn giáo cũng như làm căn cứ cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong thực tiễn thực hiện, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP đã bổ sung cách giải thích về giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp, cụ thể: "Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp là văn bản, tài liệu về quyền sử dụng hợp pháp đối với đất đai, nhà ở, công trình xây dựng của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, nhà ở và dân sự".

2. Việc sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định tại khoản 5 Điều 6 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo

Nghị định số 95/2023/NĐ-CP bên cạnh các nội dung kế thừa của Nghị định số 162/2017/NĐ-CP đã có sự thay đổi đối với quy định về việc bảo đảm và quản lý kinh sách; thời gian, địa điểm sử dụng kinh sách và bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo cho người bị quản lý, giam giữ tại cơ sở quản lý, giam giữ được thực hiện theo nội quy, quy chế của cơ sở quản lý, giam giữ. Nghị định giao cho Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn cụ thể việc ban hành nội quy, quy chế của cơ sở quản lý, giam giữ thuộc phạm vi quản lý (Nghị định số 162/2017/NĐ-CP quy định các bộ nêu trên có trách nhiệm hướng dẫn bằng văn bản QPPL của Bộ về cách thức quản lý kinh sách, thời gian, địa điểm sử dụng kinh sách và bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo cho người bị quản lý, giam giữ tại cơ sở quản lý, giam giữ).

3. Thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung từ địa bàn xã này sang địa bàn xã khác của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung là công dân Việt Nam

Nghị định số 95/2023/NĐ-CP không quy định về việc Ủy ban nhân dân cấp xã phải xin ý kiến Ủy ban nhân dân cấp huyện mà tự xem xét, quyết định về việc chấp thuận hay không chấp thuận cho thay đổi địa điểm. Đây là quy định mới tạo điều kiện cho nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung khi có nhu cầu thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo.

4. Thay đổi người đại diện, địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam

Đây là một trong những nội dung mới, tiến bộ và được các tổ chức, cá nhân nước ngoài đánh giá là điểm sáng của Nghị định số 95/2023/NĐ-CP. Theo đó, cũng giống như nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của công dân Việt Nam, nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt

Nam nếu có nhu cầu về việc thay đổi người đại diện hoặc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung thì có quyền đăng ký nếu thay đổi người đại diện hoặc đề nghị nếu thay đổi địa điểm với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

5. Đình chỉ toàn bộ hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc

Trên cơ sở quy định tại điểm c khoản 1 Điều 31 của Luật, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP đã quy định tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc bị đình chỉ toàn bộ hoạt động tôn giáo trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng một trong các trường hợp quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 5 của Luật. Quy định này nhằm hoàn thiện các quy định của Luật về giải thể tổ chức tôn giáo.

6. Đình chỉ hoạt động đào tạo của cơ sở đào tạo tôn giáo

Trên cơ sở quy định tại điểm c khoản 1 Điều 42 của Luật, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP đã quy định một trong các trường hợp cơ sở đào tạo tôn giáo bị đình chỉ hoạt động đào tạo tôn giáo đó là vi phạm nghiêm trọng một trong các trường hợp quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 5 của Luật. Cũng như quy định về đình chỉ toàn bộ hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, quy định đình chỉ hoạt động đào tạo tôn giáo của cơ sở đào tạo tôn giáo nhằm hoàn thiện quy định của Luật về giải thể cơ sở đào tạo tôn giáo.

7. Phục hồi toàn bộ hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; phục hồi hoạt động đào tạo tôn giáo của cơ sở đào tạo tôn giáo

Bên cạnh việc quy định đình chỉ toàn bộ hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, đình chỉ hoạt động đào tạo của cơ sở đào tạo tôn giáo, Nghị định số 95/2023/NĐ-CP quy định tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo có thể phục hồi hoạt động nếu khắc phục được nguyên nhân dẫn đến việc bị đình chỉ.

8. Trách nhiệm công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc đình chỉ, phục hồi hoạt động của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo

Nghị định số 95/2023/NĐ-CP bên cạnh việc quy định trách nhiệm công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng khi các tổ chức, cơ sở đào tạo bị giải thể cũng quy định trách nhiệm công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng khi các tổ chức, cơ sở đào tạo bị đình chỉ hoặc được phục hồi hoạt động. Trách nhiệm này thuộc về cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ hoặc phục hồi hoạt động của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo. Về nội dung công bố gồm tên, trụ sở tổ chức, cơ sở bị đình chỉ hoặc được phục hồi; lý do bị đình chỉ hoặc được phục hồi; thời gian bị đình chỉ hoặc được phục hồi hoạt động.

9. Quyền khiếu nại của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo khi bị đình chỉ hoạt động

Điều 21 của Nghị định số 95/2023/NĐ-CP quy định tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc bị đình chỉ toàn bộ hoạt động tôn giáo theo quy định tại Điều 12; cơ sở đào tạo tôn giáo bị đình chỉ hoạt động đào tạo theo quy định tại Điều 16 của Nghị định này không đồng ý với quyết định đình chỉ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì có quyền khiếu nại theo quy định của pháp luật về khiếu nại. Trong thời gian chờ giải quyết khiếu nại, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở đào tạo tôn giáo không được thực hiện hoạt động tôn giáo, hoạt động đào tạo tôn giáo.

10. Xác định công trình phụ trợ thuộc đối tượng miễn giấy phép xây dựng

Điều 22 Nghị định số 95/2023/NĐ-CP quy định việc xác định công trình phụ trợ thuộc đối tượng miễn giấy phép xây dựng được thực hiện theo quy định tại khoản 30 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020. Trường hợp quy định về các công trình được miễn giấy phép xây dựng tại Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung thì việc xác định công trình phụ trợ thuộc đối tượng miễn giấy phép xây dựng sẽ thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung.

11. Hoạt động quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc

Nghị định số 95/2023/NĐ-CP quy định hai trường hợp quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc. Theo đó, nếu người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng; tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc tổ chức quyên góp để thực hiện hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo sẽ thực hiện theo quy định từ khoản 1 đến khoản 7 Điều 25 của Nghị định, nếu quyên góp để thực hiện hoạt động từ thiện xã hội sẽ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 93/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ khắc phục khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố; hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo và các quy định của pháp luật có liên quan.

12. Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc tiếp nhận và quản lý các khoản tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài

Nội dung của quy định tại Điều 26 của Nghị định số 95/2023/NĐ-CP so với quy định của nghị định số 162/2017/NĐ-CP hoàn toàn mới và rất thuận lợi cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc khi thực hiện. Theo đó, các tổ chức tiếp nhận và quản lý các khoản tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài để hỗ trợ các hoạt động nêu trên phải công khai, minh bạch, đúng mục đích, thực hiện theo quy định tại Điều 26 Nghị định và quy định của pháp luật có liên quan. Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với việc tiếp nhận, quản lý các khoản tài trợ.

Điều 26 của Nghị định cũng quy định trước khi tiếp nhận tài trợ 20 ngày, các tổ chức tiếp nhận tài trợ phải thực hiện thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền và một số nội dung khác như trách nhiệm gửi báo cáo kết quả sử

dụng các khoản tài trợ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; trách nhiệm kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền…

Điều 26 cũng khẳng định các khoản tài trợ nêu trên không được xác định là viện trợ của nước ngoài cung cấp cho Nhà nước hoặc Chính phủ CHXHCN Việt Nam hoặc cho các cơ quan, tổ chức được thành lập hợp pháp tại Việt Nam theo quy định của pháp luật về vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài cho Việt Nam.

13. Hình thức tổ chức hoạt động tôn giáo, hoạt động quyên góp, tiếp nhận tài trợ

Đây là một trong các quy định mới của Nghị định số 95/2023/NĐ-CP. Theo đó, bổ sung hình thức hoạt động tôn giáo, hoạt động quyên góp, tiếp nhận tài trợ trực tuyến (hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến) và quy định các trường hợp cụ thể về các hoạt động này.

14. Tiếp nhận hồ sơ

Trên cơ sở kế thừa các quy định về tiếp nhận hồ sơ của Nghị định số 162/2017/NĐ-CP, Điều 28 Nghị định số 95/2023/NĐ-CP quy định cụ thể nhiều nội dung liên quan đến tiếp nhận hồ sơ. Các quy định này bao gồm tổ chức, cá nhân khi thực hiện trình tự, thủ tục hành chính theo quy định của Luật tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định số 95/2023/NĐ-CP chỉ phải nộp 01 bộ hồ sơ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo một trong các hình thức như trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích, qua thuê dịch vụ của doanh nghiệp, cá nhân hoặc ủy quyền theo quy định của pháp luật. Điều 28 của Nghị định cũng quy định cụ thể về việc thông báo kết quả tiếp nhận hồ sơ để các tổ chức, cá nhân có liên quan biết và thực hiện.

15. Quy định việc nộp bản sao các giấy tờ, văn bản có liên quan đến các hồ sơ thủ tục hành chính

Nghị định số 95/2023/NĐ-CP cũng quy định khi thực hiện trình tự, thủ tục theo quy định tại Luật tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định này, đối với các thủ tục quy định các văn bản, giấy tờ trong hồ sơ là bản sao thì khi nộp hồ sơ, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm xuất trình bản chính cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đối chiếu.

Cũng liên quan quy định này, Điều 9 và Điều 10 của Nghị định quy định về trình tự, thủ tục thay đổi tên, thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc quy định hồ sơ các tổ chức gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ cần nộp bản sao văn bản có liên quan.

16. Thời hạn sử dụng phiếu lý lịch tư pháp

Nghị định số 95/2023/NĐ-CP bổ sung quy định phiếu lý lịch tư pháp quy định tại Luật tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định này phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp trước thời điểm nộp hồ sơ không quá 06 tháng nhằm khắc

phục tình trạng quá trình thực hiện các tổ chức, cá nhân tôn giáo lúng túng, thực hiện không hiệu quả.

17. Biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo

So với số lượng biểu mẫu được quy định tại Nghị định số 162/2017/NĐ-CP là 53 biểu mẫu (cơ quan nhà nước có thẩm quyền 06 biểu mẫu; các tổ chức, cá nhân liên quan 47 biểu mẫu), thì Nghị định số 95/2023/NĐ-CP có 60 biểu mẫu (cơ quan nhà nước có thẩm quyền 10 biểu mẫu; tổ chức, cá nhân có liên quan 50 biểu mẫu).

18. Điều khoản chuyển tiếp

Điều 30 của Nghị định số 95/2023/NĐ-CP quy định về các trường hợp thực hiện chuyển tiếp. Đây là nội dung mới của Nghị định số 95/2023/NĐ-CP.

19. Phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật

Tại khoản 4 Điều 31 Nghị định số 95/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 22 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP quy định về trách nhiệm của Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan, trong đó bổ sung cụm từ "... hoặc quyết định theo phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Nội vụ..." và ..."hoặc quyết định theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân...".

Quy định này của Nghị định số 95/2023/NĐ-CP là cơ sở để các cơ quan nhà nước có thẩm quyền căn cứ vào tình hình thực tiễn phân cấp hoặc ủy quyền các quyền hạn thuộc thẩm quyền của mình được quy định tại Luật tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định số 95/2023/NĐ-CP cho các cơ quan, đơn vị cấp dưới để đảm bảo thuận lợi trong thực hiện cũng như nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, đảm bảo phân cấp, ủy quyền theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Chính phủ./.